



CỤC THỐNG KÊ

GIỚI THIỆU THỐNG KÊ VIỆT NAM



NHÀ XUẤT BẢN KINH TẾ - TÀI CHÍNH - 2026

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU	5
I. TỔNG QUAN VỀ THỐNG KÊ VIỆT NAM	7
1. Lịch sử hình thành và phát triển của Thống kê Việt Nam	7
2. Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê	9
3. Cơ sở pháp lý cho hoạt động thống kê	11
4. Các nguồn lực	13
II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA NGÀNH THỐNG KÊ	19
1. Thu thập thông tin thống kê	19
2. Phổ biến thông tin thống kê	20
3. Hợp tác quốc tế	24
III. NHỮNG ĐỀ ÁN TRỌNG TÂM CỦA NGÀNH THỐNG KÊ	26
1. Đề án đổi mới quy trình biên soạn số liệu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	26
2. Đề án hội nhập thống kê ASEAN giai đoạn 2016-2020	26
3. Đề án tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng thống kê đến năm 2030	27
4. Đề án thống kê khu vực kinh tế chưa được quan sát	27
5. Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045	27
6. Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê quốc gia	29
7. Đề án tư liệu hóa và chuyển đổi số trong hệ thống thống kê quốc gia	29
8. Đề án nghiên cứu, thống kê, biên soạn số liệu tổng sản phẩm trong nước loại hình kinh tế tập thể	30

LỜI MỞ ĐẦU

Thống kê là một trong những công cụ quản lý vĩ mô quan trọng, cung cấp các thông tin thống kê trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời, phục vụ công tác đánh giá, dự báo tình hình, hoạch định chiến lược, chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê của các tổ chức, cá nhân. Trải qua 80 năm xây dựng và trưởng thành, ngành Thống kê Việt Nam ngày càng khẳng định được vai trò quan trọng của một cơ quan độc lập về chuyên môn. Thông tin thống kê do Cục Thống kê công bố, cung cấp là nguồn thông tin chính thống, có tính pháp lý, được các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế tin cậy, sử dụng.

Trong bối cảnh công nghệ số phát triển mạnh mẽ với sự xuất hiện nhiều nguồn dữ liệu và các nhà sản xuất dữ liệu mới, ngành Thống kê Việt Nam có những bước đổi mới quan trọng nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập, phát triển và thực hiện ngày càng tốt hơn nhiệm vụ chính trị đã được Đảng, Nhà nước giao phó với mục tiêu: “Hiện đại hóa Thống kê Việt Nam theo hướng đổi mới sáng tạo, phát triển nhanh và vững chắc với hệ thống tổ chức phù hợp; nguồn nhân lực chất lượng cao và chuyên nghiệp; công nghệ hiện đại; sản xuất, cung cấp và phổ biến thông tin thống kê theo chuẩn mực và thông lệ quốc tế; hình thành hệ thống thông tin thống kê quốc gia tập trung, thống nhất, thông suốt, chất lượng và hiệu quả; đáp ứng tốt hơn nhu cầu thông tin thống kê ngày càng tăng. Phấn đấu đến năm 2030, Thống kê Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực ASEAN và đến năm 2045 trở thành hệ thống thống kê hiện đại trên thế giới”.

I. TỔNG QUAN VỀ THỐNG KÊ VIỆT NAM

1. Lịch sử hình thành và phát triển của Thống kê Việt Nam

Lịch sử phát triển của ngành Thống kê

6/5/1946

Nha Thống kê Việt Nam được thành lập, thuộc Bộ Quốc dân Kinh tế. Nha Thống kê có nhiệm vụ sưu tầm và thu thập những tài liệu và số liệu liên quan đến vấn đề xã hội, kinh tế hay văn hoá; xuất bản sách về thống kê và kiểm soát các công ty bảo hiểm Việt Nam hay hải ngoại.

Nha Thống kê Việt Nam thuộc Bộ Quốc dân Kinh tế, có nhiệm vụ thu thập, xếp đặt những tài liệu thống kê từ các Bộ và các Ủy ban hành chính kháng chiến địa phương; giúp các Bộ và các Ủy ban hành chính kháng chiến tổ chức, hướng dẫn theo dõi công tác thống kê.

1946-1950

1950-1956

Phòng Thống kê thuộc Chính phủ, có trách nhiệm chỉ đạo tập trung và thống nhất toàn bộ công tác thống kê theo đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; thực hiện nhiệm vụ sưu tầm, chỉnh lý phân tích các tài liệu thống kê có căn cứ khoa học về kinh tế, văn hoá, xã hội nhằm phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý nhà nước và chỉ đạo công cuộc kế hoạch hoá nền kinh tế quốc dân.

Cục Thống kê Trung ương thuộc Ủy ban Kế hoạch Nhà nước (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), nhiệm vụ chủ yếu là sưu tầm, thu thập, nghiên cứu, phân tích tài liệu thống kê cơ bản về các ngành kinh tế quốc dân, văn hoá, xã hội, trình Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Chính phủ làm căn cứ hoặc tài liệu tham khảo để hoạch định các chính sách, lập kế hoạch và kiểm tra kế hoạch.

1956-1960

1960-2007

Tổng cục Thống kê thuộc Chính phủ, thực hiện nhiệm vụ, chức năng quản lý Nhà nước về thống kê, tổ chức thực hiện hoạt động thống kê và cung cấp thông tin thống kê kinh tế - xã hội cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

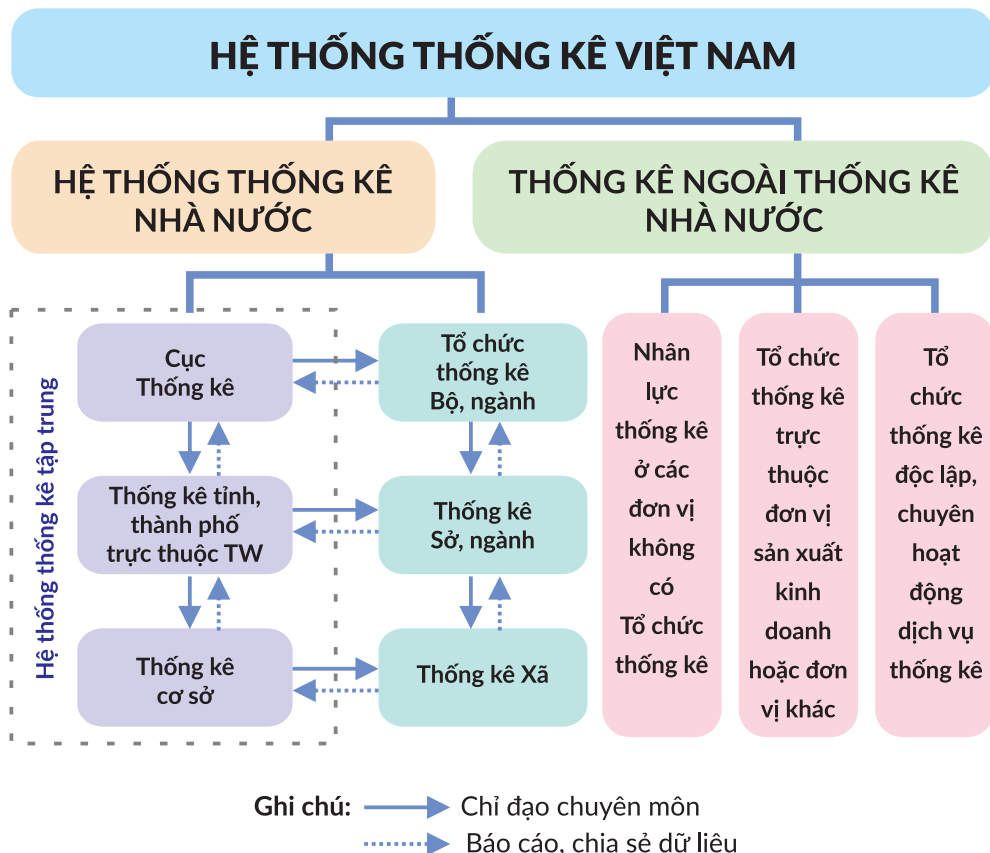
Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, giúp Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện quản lý nhà nước về thống kê, điều phối hoạt động thống kê, tổ chức các hoạt động thống kê và cung cấp thông tin thống kê kinh tế - xã hội cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

2007-
Tháng
02/2025

Tháng
3/2025-
nay

Cục Thống kê thuộc Bộ Tài chính, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính quản lý nhà nước về thống kê; tổ chức hoạt động thống kê; điều phối hoạt động thống kê; cung cấp thông tin thống kê kinh tế - xã hội cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định; thực hiện vai trò là trung tâm kết nối, tích hợp, quản lý thống nhất cơ sở dữ liệu thống kê quốc gia.

Hệ thống Thống kê Việt Nam và điều phối hoạt động thống kê trong Hệ thống Thống kê Nhà nước



Hệ thống tổ chức thống kê Nhà nước gồm hệ thống tổ chức thống kê tập trung và tổ chức thống kê bộ, ngành.

Hệ thống tổ chức thống kê tập trung được tổ chức theo ngành dọc gồm cơ quan thống kê trung ương và cơ quan thống kê địa phương.

Thống kê bộ, ngành là tổ chức thuộc bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quản lý nhà nước về thống kê, tổ chức hoạt động thống kê thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách theo quy định của pháp luật.

Thống kê bộ, ngành chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ thống kê của cơ quan thống kê trung ương.

2. Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê

Chức năng, nhiệm vụ của Cục Thống kê

Cục Thống kê là đơn vị thuộc Bộ Tài chính, là cơ quan thống kê quốc gia, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính quản lý nhà nước về thống kê; tổ chức hoạt động thống kê; điều phối hoạt động thống kê; cung cấp thông tin thống kê kinh tế - xã hội cho Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác theo quy định; thực hiện vai trò là trung tâm kết nối, tích hợp, quản lý thống nhất cơ sở dữ liệu thống kê quốc gia; dự báo, xây dựng các kịch bản kinh tế vĩ mô ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

Cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê

Cục Thống kê là Cục loại 1, được tổ chức từ trung ương đến địa phương theo mô hình 03 cấp: Cấp trung ương, cấp tỉnh (Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương), cấp cơ sở (Thống kê cơ sở quản lý địa bàn một số xã, phường, đặc khu).

Cục Thống kê tại trung ương

a) Các tổ chức hành chính giúp Cục trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước

1. Ban Chính sách, Chiến lược và Dữ liệu thống kê
2. Ban Thống kê Tổng hợp và Đối ngoại
3. Ban Hệ thống Tài khoản quốc gia
4. Ban Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản
5. Ban Thống kê Công nghiệp và Xây dựng
6. Ban Thống kê Dịch vụ và Giá
7. Ban Thống kê Dân số và Lao động
8. Ban Thống kê Xã hội và Môi trường
9. Ban Điều tra thống kê
10. Ban Tổ chức cán bộ
11. Ban Kế hoạch tài chính
12. Ban Kiểm tra
13. Văn phòng

b) Các tổ chức sự nghiệp

1. Trung tâm Xử lý và Tích hợp dữ liệu thống kê

2. Trường Cao đẳng Thống kê

3. Trường Cao đẳng Thống kê II

Thống kê ở địa phương

a) Cấp tỉnh: 34 Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh.

b) Cấp cơ sở: Thống kê cơ sở thuộc Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện quản lý trên địa bàn một số xã, phường, đặc khu.

Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê chi tiết xem tại: <https://www.nso.gov.vn/gioi-thieu/>

Hình ảnh trụ sở
Cục Thống kê và một số Thống kê tỉnh



Sơ đồ tổ chức của Hệ thống Thống kê tập trung

CỤC TRƯỞNG

CÁC PHÓ CỤC TRƯỞNG

Các đơn vị chức năng	Các đơn vị chuyên môn tổng hợp	Các đơn vị chuyên ngành kinh tế	Các đơn vị chuyên ngành xã hội	Các đơn vị sự nghiệp
Ban Tổ chức cán bộ	Ban Chính sách, Chiến lược và Dữ liệu thống kê	Ban Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản	Ban Thống kê Dân số và Lao động	Trung tâm Xử lý và Tích hợp dữ liệu thống kê
Ban Kế hoạch tài chính	Ban Thống kê Tổng hợp và Đối ngoại	Ban Thống kê Công nghiệp và Xây dựng	Ban Thống kê Xã hội và Môi trường	Trường Cao đẳng Thống kê
Ban Kiểm tra	Ban Hệ thống Tài khoản quốc gia	Ban Thống kê Dịch vụ và Giá		Trường Cao đẳng Thống kê II
Văn phòng	Ban Điều tra thống kê			
34 Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương				
480 Thống kê cơ sở thực hiện quản lý trên địa bàn một số xã, phường, đặc khu				

3. Cơ sở pháp lý cho hoạt động thống kê

Luật Thống kê

Luật Thống kê là một trong những công cụ quản lý vĩ mô quan trọng, tạo cơ sở pháp lý cho việc thu thập, cung cấp thông tin thống kê trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời phục vụ các cơ quan nhà nước đánh giá, dự báo

tình hình, hoạch định chiến lược, xây dựng kế hoạch, quy hoạch chính sách, quản lý điều hành phát triển kinh tế - xã hội và đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Từ năm 2003 đến nay, Quốc hội đã 04 lần thông qua Luật Thống kê, tạo dựng nền tảng pháp lý vững chắc để nâng cao tính chuyên nghiệp của hoạt động thống kê:

- Luật Thống kê số 04/2003/QH11 được thông qua ngày 17/6/2003, có hiệu lực từ ngày 01/01/2004.

- Luật Thống kê số 89/2015/QH13 được thông qua ngày 23/11/2015, có hiệu lực từ ngày 01/7/2016.

- Luật số 01/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê số 89/2015/QH13, có hiệu lực từ ngày 01/01/2022.

- Luật số 138/2025/QH15 ngày 10/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê.

Các văn bản pháp lý liên quan

Ngoài Luật Thống kê, hiện nay hoạt động thống kê còn dựa trên các văn bản pháp lý quan trọng sau:

- Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

- Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;

- Quyết định số 11/2018/QĐ-TTg ngày 01/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bảng phân loại tiêu dùng theo mục đích của hộ gia đình Việt Nam;

- Quyết định số 01/2019/QĐ-TTg ngày 05/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước đến năm 2030;

- Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục nghề nghiệp Việt Nam;

- Quyết định số 01/2021/QĐ-TTg ngày 05/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

- Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07/11/2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy



trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- Nghị định số 13/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều và phụ lục của Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07/6/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều, phụ lục của Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê và Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07/11/2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bảng danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam;

- Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

4. Các nguồn lực

Nhân lực của ngành Thống kê

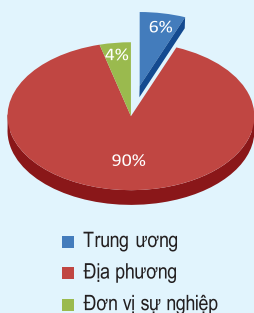
Cục Thống kê luôn quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi cho công chức, viên chức trong việc học tập nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, trình độ ngoại ngữ, tin học và kiến thức quản lý nhà nước. Cục Thống kê có nhiều biện pháp nhằm tăng cường, củng cố và phát triển nhân lực Thống kê cả về số lượng và chất lượng để công chức, viên chức của Ngành có khả năng đáp ứng tốt hơn yêu cầu ngày càng cao của công tác Thống kê.

	Tổng số CCVC	Trung ương	Địa phương	Đơn vị sự nghiệp
TỔNG SỐ	4419	264	3974	181
Nam	1876	86	1722	68
Nữ	2543	178	2252	113
NGẠCH CÔNG CHỨC	4419	264	3974	181
Thống kê viên cao cấp	21	17	4	0
Thống kê viên chính	599	119	467	13
Thống kê viên	3275	128	2982	165
Cán sự và tương đương	479	0	476	3
Nhân viên	45	0	45	0
TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	4419	264	3974	181
Tiến sĩ	13	6	1	6
Thạc sĩ	964	119	743	102
Đại học	3361	139	3150	72
Cao đẳng	53	0	52	1
Trung cấp	28	0	28	0

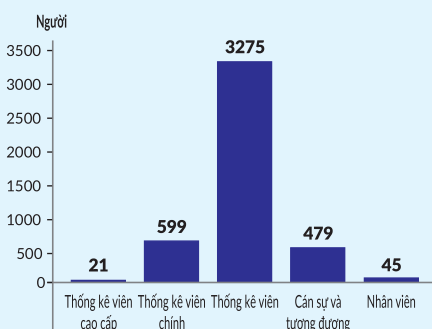
Tính đến ngày 31/12/2025, Hệ thống Thống kê tập trung sở hữu nguồn nhân lực có trình độ học vấn rất cao, hơn 98% nhân sự có trình độ từ đại học trở lên trong tổng số 4.419 công chức, viên chức, trong đó trình độ tiến sỹ là 13 người, chiếm 0,3%; trình độ thạc sỹ là 964 người, chiếm 21,8%; trình độ đại học là 3.361 người, chiếm 76%. Xét theo ngạch bậc công chức, viên chức: ngạch thống kê viên cao cấp và tương đương là 21 người, chiếm khoảng 0,5%; thống kê viên chính và tương đương là 599 người, chiếm 13,6%; thống kê viên và tương đương là 3.275 người, chiếm 74,1%; số còn lại giữ các ngạch cán sự và nhân viên, chiếm khoảng 11,9%.

Trong thời gian tới, Cục Thống kê sẽ tập trung hơn nữa vào đổi mới công tác đào tạo, tuyển dụng, quản lý và sử dụng nhân lực thống kê theo hướng nâng cao tính chuyên nghiệp, lòng yêu ngành, yêu nghề; phối hợp mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo thống kê tại các trường đại học, cao đẳng do Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính quản lý để chủ động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao, cập nhật kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và các kỹ năng quản lý, hội nhập quốc tế cho những người làm công tác thống kê từ trung ương tới cơ sở; chú trọng đào tạo nhân lực có trình độ đại học và trên đại học chuyên ngành thống kê; thường xuyên bổ sung, cập nhật phương pháp nghiệp vụ chuyên môn thống kê tiên tiến, hiện đại và kinh nghiệm thành công của các cơ quan thống kê quốc gia trên thế giới.

**PHÂN BỐ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
TRONG HỆ THỐNG THỐNG KÊ TẬP TRUNG**



**SỐ LƯỢNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THEO NGẠCH BẬC
TRONG HỆ THỐNG THỐNG KÊ TẬP TRUNG**



Đào tạo thống kê

Ở Việt Nam có nhiều trường đào tạo cử nhân chuyên ngành thống kê uy tín, như: Đại học Kinh tế Quốc dân, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Tôn Đức Thắng...



Phòng máy tính do Bộ Dữ liệu và Thống kê Hàn Quốc tài trợ

Những năm gần đây, nhiều đơn vị đối tác nước ngoài thực hiện hợp tác chiến lược với Thống kê Việt Nam thông qua các dự án hỗ trợ kỹ thuật để cung cấp các khóa đào tạo chuyên môn có chất lượng cao cho đội ngũ công chức, viên chức của Cục Thống kê như: Cơ quan Thống kê Đan Mạch, Bộ Dữ liệu và Thống kê Hàn Quốc...

Ngoài ra, hàng năm Cục Thống kê tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho công chức thống kê với sự giảng dạy của các chuyên gia trong nước và quốc tế.

Cục Thống kê cũng cử nhiều công chức tham dự các khóa đào tạo thạc sĩ và đào tạo nâng cao trong và ngoài nước.

Cơ sở hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin

Với sự đầu tư mạnh mẽ vào cơ sở hạ tầng nhằm hiện đại hóa hệ thống thống kê quốc gia, đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin kinh tế - xã hội kịp thời, chính xác cho Đảng, Chính phủ và các tổ chức khác, hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) được trang bị các máy chủ có cấu hình cao và thiết bị lưu trữ có dung lượng lớn đáp ứng yêu cầu xử lý và lưu trữ dữ liệu các cuộc điều tra thống kê.

Cục Thống kê hiện có 03 Trung tâm máy chủ được đặt tại Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và Thành phố Đà Nẵng:

- Trung tâm dữ liệu (Data Center): Đặt tại trụ sở Cục Thống kê, 54 Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội, là nơi tập trung các máy chủ, hệ thống lưu trữ và xử lý dữ liệu chính của Ngành.
- Trung tâm dự phòng (DR Center): Được đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh và một Trung tâm sao lưu dự phòng được đặt tại Thành phố Đà Nẵng để đảm bảo tính sẵn sàng cao và an toàn dữ liệu trong mọi tình huống.



Trung tâm dữ liệu tại Cục Thống kê

Toàn ngành Thống kê được kết nối thành mạng diện rộng (WAN) với 38 điểm kết nối (Cục Thống kê, 03 Trung tâm máy chủ và 34 Thống kê tỉnh/thành phố), kết nối bằng đường truyền chuyên dụng MPLS và dự phòng bằng đường truyền internet. Các thiết bị mạng ngành Thống kê được trang bị khá đồng bộ gồm thiết bị VPN Gateway, thiết bị tối ưu hóa đường truyền (WAN Optimizer), thiết bị chuyển mạch (Core Switch, Distribution Switch, Access Switch).

Cục Thống kê chú trọng xây dựng giải pháp kỹ thuật về an ninh mạng và bảo mật dữ liệu thống kê, bao gồm hệ thống tường lửa, mã hóa, phần mềm phòng chống mã độc tập trung, các biện pháp chống xâm nhập và hệ thống xác thực tập trung cung cấp khả năng truy cập an toàn và quản lý người dùng thống nhất cho các ứng dụng nội bộ.

Hoạt động quản trị dữ liệu của Cục Thống kê có những thay đổi đáng kể và đang dần được hiện đại hoá:

- Quản trị dữ liệu theo hướng tập trung và mở trên nền tảng kiến trúc tổng thể và CNTT tiên tiến, hiện đại, bảo đảm an toàn, an ninh dữ liệu. Tích hợp các nguồn dữ liệu khác nhau hướng tới dữ liệu được cập nhật theo thời gian thực. Hình thành cơ sở dữ liệu thống kê tập trung, thống nhất. Ưu tiên xây dựng hệ thống thông tin thống kê quốc gia phục vụ yêu cầu quản lý, điều hành của các cấp, các ngành.

- Chuẩn bị xây dựng trung tâm dữ liệu thống kê tập trung và cơ chế cung cấp dữ liệu thống kê bảo đảm đáp ứng tối đa nhu cầu thông tin thống kê, từng bước cung cấp dữ liệu thống kê vi mô.

Các phần mềm ứng dụng được phát triển cho công tác thống kê:

- Ứng dụng trong công tác quản lý điều hành: Phần mềm quản lý công việc, phần mềm quản lý văn bản, phần mềm quản lý nhân sự, phần mềm quản lý kế hoạch công tác và chấm điểm thi đua và phần mềm xây dựng dự toán điều tra thống kê.

- Ứng dụng trong sản xuất thông tin thống kê: Ứng dụng mạnh mẽ CNTT trong sản xuất thông tin thống kê, đặc biệt là các công đoạn thu thập, xử lý, tổng hợp, phân tích và công bố số liệu. Đến nay, tất cả các cuộc điều tra thống kê đều sử dụng phiếu điện tử.

Hầu hết các phần mềm phục vụ công tác thu thập và xử lý thông tin thống kê đều do kỹ sư CNTT của Cục Thống kê thực hiện, đó là các hệ thống lớn để xử lý các cuộc tổng điều tra và các phần mềm để xử lý điều tra thống kê. Một số phần mềm phục vụ công tác thu thập và xử lý số liệu thống kê bước đầu áp dụng trí tuệ nhân tạo.



Các phần mềm ứng dụng

Sau khi xử lý và công bố, kết quả của tổng điều tra và điều tra thống kê được xây dựng thành các cơ sở dữ liệu dưới hình thức kho dữ liệu (data warehouse) hoặc hồ dữ liệu (data lake) phục vụ nhu cầu khai thác và sử dụng thông tin của người dùng tin.

Kinh phí hoạt động

- Nhà nước bảo đảm kinh phí cho toàn bộ các hoạt động của Cục Thống kê.
- Công tác quản lý, sử dụng kinh phí được thống nhất trong toàn Ngành theo qui định của Nhà nước và Bộ Tài chính.